

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN LÂN NUNG CHẤY VÂN ĐIỀN  
VAN DIEN FUSED MAGNESIUM  
PHOSPHATE FERTILIZER JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 383.../CBTT-PLVĐ  
No. 383.../CBTT-PLVD

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2025  
Hanoi, July 24, 2025

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
*The Sate Securities Commission;*  
**To:** - Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;  
*The Ho Chi Minh Stock Exchange;*  
- Quý cổ đông Công ty.  
*Shareholders of the Company.*

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NUNG CHẤY VÂN ĐIỀN

*Name of company: VAN DIEN FUSED MAGNESIUM PHOSPHATE FERTILIZER JSC*

Mã chứng khoán: VAF

*Stock code: VAF*

Địa chỉ: Đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

*Address of headoffice: Phan Trong Tue Street, Tam Hiep Commune, Thanh Tri District,  
Ha Noi City*

Mã số doanh nghiệp: 0100103143

*Enterprise Code: 0100103143*

Điện thoại liên hệ: 0243.6884489

*Telephone: 0243.6884489*

Fax: 0243.6884277

Email: vandienfmp@gmail.com

Người đại diện theo pháp luật: Văn Hồng Sơn – Tổng giám đốc

*Legal Representative: Mr. Van Hong Son – General Director*

Loại thông tin công bố: ☐ 24 giờ; ☐ 72 giờ; ☐ bất thường; ☐ theo yêu cầu; ☒ định kỳ

*Type of Information Disclosure: ☐ 24-hour; ☐ 72-hour; ☐ Ad-hoc; ☐ Upon request; ☒*  
*Periodic*

Nội dung báo cáo và công bố thông tin: Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết 06 tháng đầu năm 2025.

*Content of Report and Information Disclosure: Report on corporate governance for the first six months of 2025.*

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn:  
vandienfmp.vn – tin cổ đông.



*This information is disclosed on the Company's website at the following link: vandienfmp.vn – Shareholder News.*

Công ty chúng tôi xin cam kết thông tin được báo cáo và công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã báo cáo và công bố.

*We hereby certify that the information reported and disclosed above is true and accurate, and we take full responsibility before the law for the contents of the reported and disclosed information.*

Tài liệu kèm theo: Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết 06 tháng đầu năm 2025 (Bản Tiếng Việt và bản Tiếng Anh).

*Attached documents: Report on corporate governance for the first six months of 2025 (in Vietnamese and English versions).* ✓

**Nơi nhận/ Recipients:**

- Như kính gửi;  
*As addressed;*
- HĐQT, BKS (b/c);  
*BOD; BOS (for reporting);*
- Người được UQCBTT;  
*Persons authorized to disclose information*
- Lưu Thư ký, VT.  
*Archived: Secretary, Clerical.*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
LEGAL REPRESENTATIVE  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
GENERAL DIRECTOR**



**Văn Hồng Sơn**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN LÂN NUNG CHẤY VĂN ĐIỀN**

Số: 382/BC-HĐQT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO  
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

**Kính gửi:** - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

Tên Công ty niêm yết: **Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điền.**

Địa chỉ trụ sở chính: Đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Số điện thoại: 0243.6884489/6885174- Số fax: 0243.6884277

Website: vandienfmp.vn - Email: vandienfmp@gmail.com

Vốn điều lệ: 376.653.480.000 VNĐ

Mã chứng khoán: VAF

Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|-----|------------------------------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 01/NQ-ĐHĐCĐ                  | 22/4/2025 | 1- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.<br>2- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị<br>3- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát<br>4- Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024.<br>5- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và chi trả cổ tức năm 2025 và Thông qua chỉ tiêu giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế năm 2025.<br>6- Phê duyệt danh sách các Đơn vị kiểm toán độc lập để lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025.<br>7- Thông qua nội dung chi trả tiền thù lao, tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025.<br>8- Thông qua việc sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.<br>9- Thông qua việc phê duyệt dừng thực hiện, quyết toán và thanh lý Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất |

|   |             |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|---|-------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |             |            | <p>phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn – Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận đầu tư số 26221000137 ngày 16 tháng 01 năm 2013 của Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn cấp cho Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.</p> <p>10- Thông qua việc phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án di dời công ty, đảm bảo sự tồn tại và phát triển Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.</p> <p>11- Thông qua việc bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>12- Bầu thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2025-2030, gồm: Ông Phùng Ngọc Bộ, ông Văn Hồng Sơn, ông Trần Thắng, ông Nguyễn Ngọc Thạch và bà Nguyễn Thị Kim Yến.</p> <p>13- Bầu thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2025-2030, gồm: Bà Nguyễn Thị Mạch, ông Nguyễn Xuân Long và bà Nguyễn Thị Sơn.</p> |
| 2 | 02/QĐ-ĐHĐCĐ | 22/04/2025 | Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án di dời Công ty, đảm bảo sự tồn tại và phát triển Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 3 | 03/QĐ-ĐHĐCĐ | 22/04/2025 | Phê duyệt dừng thực hiện, thực hiện quyết toán và thanh lý dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn – Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận đầu tư số 26221000137, ngày 16 tháng 01 năm 2013 của Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn cấp cho Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT       | Chức vụ                                      | Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập |                 |
|-----|-----------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                       |                                              | Ngày bổ nhiệm                                          | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Phùng Ngọc Bộ     | Chủ tịch HĐQT/<br>TV HĐQT<br>không điều hành | 17/5/2021                                              |                 |
| 2   | Ông Nguyễn Ngọc Thạch | Thành viên<br>HĐQT không<br>điều hành        | 29/12/2009                                             |                 |
| 3   | Ông Văn Hồng Sơn      | Thành viên<br>HĐQT                           | 23/4/2019                                              |                 |
| 4   | Bà Phạm Thị Hoàng Yến | Thành viên                                   | 28/6/2020                                              | 22/04/2025      |

✓

|   |                       |                            |           |  |
|---|-----------------------|----------------------------|-----------|--|
|   |                       | HĐQT độc lập               |           |  |
| 5 | Ông Trần Thắng        | Thành viên<br>HĐQT         | 14/4/2023 |  |
| 6 | Bà Nguyễn Thị Kim Yến | Thành viên<br>HĐQT độc lập | 22/4/2025 |  |

## 2. Các cuộc họp HĐQT

| STT | Thành viên HĐQT       | Số buổi họp<br>HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham<br>dự họp | Lý do<br>không tham dự họp |
|-----|-----------------------|-----------------------------|----------------------|----------------------------|
| 1   | Ông Phùng Ngọc Bộ     | 5/5                         | 100%                 |                            |
| 2   | Ông Nguyễn Ngọc Thạch | 5/5                         | 100%                 |                            |
| 3   | Ông Văn Hồng Sơn      | 5/5                         | 100%                 |                            |
| 4   | Bà Phạm Thị Hoàng Yến | 1/2                         | 50%                  | Đi công tác                |
| 5   | Ông Trần Thắng        | 5/5                         | 100%                 |                            |
| 6   | Bà Nguyễn Thị Kim Yến | 2/3                         | 66,67%               | Đi công tác                |

## 3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:

Được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Những tháng đầu năm 2025, giá các loại vật tư nguyên nhiên liệu đầu vào sản xuất vẫn duy trì ở mức cao; Quặng Apatit chất lượng 23% ngày càng ít cũng như tỉ lệ mịn ngày càng nhiều nên tình hình cung ứng quặng Apatit trong những tháng đầu năm có chất lượng giảm so với trước đã gây nhiều khó khăn cho sản xuất, các lò cao sản xuất chưa ổn định, Công ty chưa thể làm chủ được công nghệ sản xuất đối với quặng Apatit chất lượng thấp; Tình hình lao động phục vụ sản xuất rất khó tuyển dụng, lao động mới còn thiếu kinh nghiệm, cần có thời gian thích ứng và đào tạo; Áp lực tài chính ngày càng cao do hàng tháng công ty phải thanh toán tiền ngay khi mua các loại vật tư, nguyên nhiên liệu để phục vụ sản xuất hàng ngày như than, điện, đạm, kali... Để nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị công ty và nỗ lực thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao; Hội đồng quản trị đã nêu cao quyết tâm, đoàn kết nhất trí, thực hiện các biện pháp chính như sau:

- Tăng cường vai trò chỉ đạo, điều hành chiến lược: Hội đồng quản trị đã bám sát định hướng phát triển dài hạn và kế hoạch SXKD hàng năm để chỉ đạo Ban điều hành triển khai đúng trọng tâm, phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động.
- Chủ động ra nghị quyết kịp thời và đúng thẩm quyền: Các nội dung quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính và nhân sự đều được HĐQT xem xét, lấy ý kiến và ban hành nghị quyết đúng quy trình, đúng thẩm quyền, tạo cơ sở pháp lý để Ban điều hành thực hiện.
- Giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành: HĐQT thường xuyên theo dõi, kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch SXKD, kết quả tài chính, công tác đầu tư, quản lý rủi ro... thông qua các báo cáo định kỳ và đột xuất của Tổng Giám đốc, đảm bảo hoạt động của Công ty diễn ra minh bạch, đúng quy định.
- Thúc đẩy triển khai các dự án trọng điểm: HĐQT tập trung chỉ đạo triển khai dự án quan trọng như Dự án di dời Nhà máy về KCN Bim Sơn – Thanh Hóa, đảm bảo đúng tiến độ các thủ tục pháp lý, lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng sơ bộ... góp phần tạo nền tảng phát triển bền vững trong tương lai.

- Nâng cao năng lực quản trị nội bộ và kiểm soát tài chính: Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế chi tiêu nội bộ mới, hoàn thiện hệ thống quy trình, quy chế, kiểm soát nội bộ, hướng tới sử dụng hiệu quả các nguồn lực và nâng cao tính minh bạch, tiết kiệm trong chi tiêu.

- Khuyến khích đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu quả sản xuất: HĐQT khuyến khích Ban điều hành và các đơn vị trực thuộc đề xuất giải pháp đổi mới công nghệ, cải tiến kỹ thuật, tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Tăng cường minh bạch thông tin và đối thoại với cổ đông: HĐQT chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công bố thông tin định kỳ, bất thường, đồng thời duy trì đối thoại, giải trình kịp thời với cổ đông để nâng cao uy tín và trách nhiệm của Công ty trên thị trường

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có.

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):**

| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Tỷ lệ<br>thông<br>qua |
|-----|------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 1   | 04/NQ-HĐQT                   | 23/01/2025 | - Thông qua việc ký hợp đồng quảng cáo năm 2025 với đơn vị liên quan.<br>- Thông qua việc ký hợp đồng nguyên tắc tiêu thụ phân bón năm 2025 với đơn vị có doanh thu $\geq 30\%$ tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.<br>- Thông qua việc ký hợp đồng tiêu thụ năm 2025 với đơn vị có doanh thu $\geq 30\%$ tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.<br>- Phê duyệt kế hoạch sửa chữa lớn tài sản cố định năm 2025. | 100%                  |
| 2   | 05/QĐ-HĐQT                   | 23/01/2025 | Thông qua chủ trương ký hợp đồng nguyên tắc tiêu thụ phân bón năm 2025 với đơn vị liên quan.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 80%                   |
| 3   | 06/QĐ-PLVĐ                   | 23/01/2025 | Thông qua chủ trương ký hợp đồng tiêu thụ năm 2025 với đơn vị liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 80%                   |
| 4   | 07/QĐ-PLVĐ                   | 23/01/2025 | Ký hợp đồng quảng cáo năm 2025 với đơn vị liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 100%                  |
| 5   | 08/QĐ-PLVĐ                   | 23/01/2025 | Phê duyệt kế hoạch sửa chữa tài sản cố định năm 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 100%                  |
| 6   | 10/NQ-HĐQT                   | 07/02/2025 | - Thông qua Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025<br>- Thông qua việc ký kết hợp đồng dịch vụ thuê vận chuyển phân bón và hợp đồng dịch vụ thuê kho chứa phân bón Văn Điển năm 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 100%                  |
| 7   | 11/QĐ-HĐQT                   | 07/02/2025 | Ký hợp đồng với người liên quan trong năm 2025 (Ký kết Hợp đồng thuê kho chứa phân bón năm 2025 và hợp đồng vận chuyển phân bón năm 2025)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 100%                  |
| 8   | 12/QĐ-HĐQT                   | 07/02/2025 | Phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 100%                  |

|    |            |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |      |
|----|------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 9  | 15/NQ-HĐQT | 27/02/2025 | - Thông qua việc ký kết hợp đồng tiêu thụ với người có liên quan trong năm 2025<br>- Chấp thuận chủ trương điều chỉnh sản lượng tiêu thụ để ký hợp đồng tiêu thụ phân bón.                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 100% |
| 10 | 16/NQ-HĐQT | 27/02/2025 | Triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.<br>Giao Tổng giám đốc chuẩn bị các tài liệu phục vụ Đại hội, trình Hội đồng quản trị thông qua để gửi cho cổ đông.                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 100% |
| 11 | 17/QĐ-HĐQT | 27/02/2025 | Quyết định ký hợp đồng với người liên quan trong năm 2025: Chấp thuận chủ trương để Tổng giám đốc ký kết Hợp đồng tiêu thụ phân bón năm 2025 với Công ty TNHH Hoàng Ngân.                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 100% |
| 12 | 18/QĐ-HĐQT | 27/02/2025 | Quyết định điều chỉnh sản lượng tiêu thụ để ký hợp đồng tiêu thụ phân bón với Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu phân bón Minh Tân.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 100% |
| 13 | 20/NQ-HĐQT | 05/03/2025 | - Thông qua việc điều chỉnh thời gian thực hiện hạng mục chuẩn bị đầu tư trong kế hoạch đầu tư năm 2025.<br>- Thông qua việc rút đơn khởi kiện Công ty HUD4 và văn bản chuẩn bị cho việc ký biên bản ghi nhớ thuê đất để triển khai dự án di dời nhà máy và phát triển Công ty.<br>- Thông qua nội dung chính chuẩn bị cho dự án đầu tư xây dựng để triển khai “Chủ trương đầu tư di dời Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển, bảo đảm tồn tại và phát triển Công ty”. | 100% |
| 14 | 21/QĐ-PLVĐ | 05/03/2025 | Quyết định thông qua việc rút Đơn khởi kiện Công ty HUD4 ngày 06/05/2024 của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển đã nộp tại Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn.<br>Giao Tổng giám đốc chuẩn bị các nội dung liên quan để ký kết biên bản ghi nhớ thỏa thuận cho thuê đất với công ty HUD4, gửi HUD4.                                                                                                                                                                      | 100% |
| 15 | 22/QĐ-HĐQT | 05/03/2025 | Quyết định thông qua nội dung chính chuẩn bị cho dự án đầu tư xây dựng để triển khai “Chủ trương đầu tư di dời Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển, bảo đảm tồn tại và phát triển Công ty”.                                                                                                                                                                                                                                                                           | 100% |
| 16 | 23/QĐ-HĐQT | 05/03/2025 | Quyết định điều chỉnh thời gian thực hiện hạng mục chuẩn bị đầu tư trong kế hoạch đầu tư năm 2025.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 100% |
| 17 | 25/NQ-HĐQT | 27/03/2025 | - Công nhận sáng kiến “Nghiên cứu công nghệ thiết bị xây lò bảo ôn để đảm bảo năng suất, nâng cao hiệu quả trong sản xuất lò cao”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 100% |

|    |            |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |      |
|----|------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|    |            |            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024.</li> <li>- Thông qua việc thành lập Ban kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025</li> <li>- Thông qua chương trình, tài liệu phục vụ việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |
| 18 | 26/QĐ-HĐQT | 27/03/2025 | Thông qua Chương trình, tài liệu tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 60%  |
| 19 | 28/QĐ-HĐQT | 27/03/2025 | Quyết định thành lập Ban Kiểm tra tư cách đại biểu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 100% |
| 20 | 29/QĐ-HĐQT | 27/03/2025 | Quyết định về việc phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 60%  |
| 21 | 30/QĐ-HĐQT | 27/03/2025 | Quyết định công nhận sáng kiến “Nghiên cứu công nghệ thiết bị xây lò bảo ôn để đảm bảo năng suất, nâng cao hiệu quả trong sản xuất lò cao”                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 100% |
| 22 | 43/NQ-HĐQT | 19/04/2025 | Thông qua Chương trình, tài liệu điều chỉnh, Tờ trình bổ sung phục vụ việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 80%  |
| 23 | 47/NQ-HĐQT | 23/04/2025 | Thông nhất bầu ông Phùng Ngọc Bộ, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển nhiệm kỳ 2025-2030 kể từ ngày 22/04/2025.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 100% |
| 24 | 48/NQ-HĐQT | 23/04/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc ban hành kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031 Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.</li> <li>- Thông qua nội dung sửa đổi “Quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và phân phối thu nhập” của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.</li> <li>- Thông qua việc sửa Quy chế quản lý mua sắm thường xuyên phục vụ sản xuất kinh doanh.</li> <li>- Thông qua việc ban hành Bộ định mức tiêu hao vật tư, nguyên nhiên liệu, năng lượng chính trong sản xuất các sản phẩm chủ yếu của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển</li> <li>- Thông qua việc đánh giá khuyến nghị đối với đề nghị chào mua công khai cổ phiếu của ông Nguyễn Ngọc Thạch.</li> </ul> | 100% |
| 25 | 51/NQ-HĐQT | 28/04/2025 | Thông qua lựa chọn đơn vị tư vấn lập Báo cáo và Thẩm tra Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án ĐTXD “Nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 80%  |

|    |             |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |      |
|----|-------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|    |             |            | phân bón Văn Điển” dự kiến tại Lô đất CN7, Khu B – Khu công nghiệp Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |      |
| 26 | 52/QĐ-HĐQT  | 29/04/2025 | Quyết định ban hành “Quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và phân phối thu nhập” của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.                                                                                                                                                                                                                                                                       | 100% |
| 27 | 53/QĐ-HĐQT  | 29/04/2025 | Quyết định ban hành “Bộ định mức tiêu hao vật tư, nguyên nhiên liệu, năng lượng chính trong sản xuất các sản phẩm chủ yếu” của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.                                                                                                                                                                                                                                | 100% |
| 28 | 54/QĐ-HĐQT  | 29/04/2025 | Quyết định ban hành Kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2021 – 2026 và giai đoạn 2026 – 2031 của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.                                                                                                                                                                                                                            | 60%  |
| 29 | 56/NQ-HĐQT  | 13/05/2025 | Thông qua việc Chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 100% |
| 30 | 56A/NQ-HĐQT | 13/05/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc điều chỉnh Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024.</li> <li>- Thông qua một số nội dung để chuẩn bị thương thảo ký hợp đồng thuê đất gắn với kết cấu hạ tầng kỹ thuật tại lô đất CN7 – Khu B – Khu công nghiệp Bim Sơn – Thanh Hóa.</li> <li>- Thông qua việc điều chỉnh chức danh hệ số công việc của các Thành viên Ban điều hành Công ty.</li> </ul> | 100% |
| 31 | 58/QĐ-HĐQT  | 20/05/2025 | Quyết định về việc thông qua một số nội dung để chuẩn bị thương thảo ký hợp đồng thuê đất gắn với kết cấu hạ tầng kỹ thuật tại lô đất CN7 – Khu B – Khu công nghiệp Bim Sơn – Thanh Hóa.                                                                                                                                                                                                                   | 80%  |
| 32 | 59/QĐ-HĐQT  | 20/05/2025 | Quyết định về việc điều chỉnh Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 100% |
| 33 | 60/QĐ-HĐQT  | 20/05/2025 | Quyết định Điều chỉnh hệ số chức danh công việc của Tổng giám đốc Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 80%  |
| 34 | 61/QĐ-HĐQT  | 20/05/2025 | Quyết định Điều chỉnh hệ số chức danh công việc của Phó Tổng giám đốc Công ty (ông Phạm Quang Trung)                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 80%  |
| 35 | 62/QĐ-HĐQT  | 20/05/2025 | Quyết định Điều chỉnh hệ số chức danh công việc của Phó Tổng giám đốc Công ty (ông Trần Thắng)                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 80%  |
| 36 | 63/QĐ-HĐQT  | 20/05/2025 | Quyết định Điều chỉnh hệ số chức danh công việc của Trưởng ban kiểm soát công ty.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 80%  |
| 37 | 64/QĐ-HĐQT  | 20/04/2025 | Quyết định Điều chỉnh hệ số chức danh công việc của Phụ trách kế toán Công ty                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 80%  |
| 38 | 65/QĐ-HĐQT  | 20/05/2025 | Quyết định Điều chỉnh hệ số chức danh công việc của                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 80%  |

|    |            |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |      |
|----|------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|    |            |            | Phó Tổng giám đốc Công ty (ông Nghiêm Đức Toàn)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |      |
| 39 | 66/NQ-HĐQT | 27/05/2025 | - Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty<br>- Thông qua nội dung việc hoàn thiện sửa quy chế quản lý mua sắm thường xuyên phục vụ sản xuất.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 100% |
| 40 | 67/QĐ-HĐQT | 27/05/2025 | Quyết định Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 80%  |
| 41 | 68/QĐ-HĐQT | 27/05/2025 | Quyết định Miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 80%  |
| 42 | 69/QĐ-HĐQT | 27/05/2025 | Quyết định ban hành Quy chế Quản lý mua sắm vật tư phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 80%  |
| 43 | 73/NQ-HĐQT | 10/06/2025 | Thông nhất đề nghị Đảng ủy Công ty xem xét, cho ý kiến về chủ trương bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 100% |
| 44 | 78/NQ-HĐQT | 26/06/2025 | Thông qua việc Điều chỉnh quy mô và công suất của dự án đầu tư di dời Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển (Dự án ĐTXD “Nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển”)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 80%  |
| 45 | 79/NQ-HĐQT | 26/06/2025 | Thông qua việc Điều chỉnh quy mô và công suất của dự án di dời Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển và ký kết hợp đồng sơ bộ thuê Đất gắn với hạ tầng kỹ thuật tại CN7 khu B – Khu công nghiệp Bim Sơn – Thanh Hóa.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 80%  |
| 46 | 80/NQ-HĐQT | 30/6/2025  | - Phê duyệt đơn vị thực hiện cung cấp dịch vụ Kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025.<br>- Quyết định Thưởng cho Người quản lý của Công ty năm 2024<br>- Thông qua nội dung chính Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.<br>- Ghi nhận Báo cáo sản xuất kinh doanh trong Quý II năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh trong Quý III năm 2025.<br>- Thông qua một số nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án tại Bim Sơn, Thanh Hóa. . | 100% |
| 47 | 81/QĐ-HĐQT | 30/06/2025 | Quyết định về việc Thưởng cho Người quản lý của Công ty năm 2024                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 100% |
| 48 | 82/QĐ-HĐQT | 30/06/2025 | Quyết định Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 100% |
| 49 | 83/QĐ-HĐQT | 30/06/2025 | Quyết định Phê duyệt đơn vị thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính soát xét 6 tháng năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 100% |

### III. Hoạt động của Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS   | Chức vụ    | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|------------------|------------|--------------------------------|---------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Mạch  | Trưởng BKS | 25/4/2022                      | Cử nhân             |
| 2   | Nguyễn Xuân Long | Thành viên | 23/4/2024                      | Cử nhân             |
| 3   | Nguyễn Thị Sơn   | Thành viên | 28/6/2020                      | Cao đẳng            |

#### 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

| STT | Thành viên BKS   | Số buổi tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------|-----------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Mạch  | 2/2             | 100%              |                         |
| 2   | Nguyễn Xuân Long | 2/2             | 100%              |                         |
| 3   | Nguyễn Thị Sơn   | 2/2             | 100%              |                         |

#### 3. Hoạt động của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông

##### 3.1. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Căn cứ các báo cáo, tài liệu họp do Hội đồng quản trị cung cấp và kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá trực tiếp của BKS trong 6 tháng đầu năm 2025, BKS nhận thấy:

- HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và ban hành các Nghị quyết, Quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng theo đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT và phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;
- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai và thực hiện đúng các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT nhằm đảm bảo hiệu quả sản xuất, kinh doanh.
- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước; chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hiện hành của Nhà nước. Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Công tác kiểm kê (tiền mặt, hàng hóa, nguyên vật liệu, thành phẩm tồn kho, tài sản cố định...) và đối chiếu công nợ (phải thu, phải trả) đầy đủ đúng quy định. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước;
- Các nghị quyết của HĐQT và Ban Tổng giám đốc hướng tới bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động. Các quyền lợi của người lao động như đảm bảo việc làm ổn định, chế độ lương, đóng bảo hiểm xã hội – y tế - thất nghiệp đều được thực thi đầy đủ theo quy định của pháp luật

### 3.2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát với cổ đông

- Những quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty được đảm bảo và tôn trọng; Các thông tin định kỳ và thông tin bất thường liên quan đến lợi ích cổ đông, tình hình quản trị Công ty, ... đã công bố theo quy định của Luật chứng khoán, Thông tư số 96/2020/TT-BTC ban hành ngày 16/11/2020 quy định về công bố thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Trong 6 tháng đầu năm 2025 Ban kiểm soát chưa nhận được ý kiến khiếu nại, bằng văn bản của cổ đông về các sai phạm đối với HĐQT và Ban điều hành, liên quan đến lợi ích cổ đông.

### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, góp phần làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được minh bạch, lành mạnh;

Các cuộc họp của HĐQT, BKS đều nhận được thông báo mời họp với những nội dung HĐQT đều nghiêm túc thảo luận, trao đổi ý kiến, giải đáp, tháo gỡ thắc mắc và đưa ra ý kiến thống nhất và thông qua;

Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác: BKS thường trao đổi, hoặc thông báo bằng văn bản và có thể làm việc đột xuất. khi có nhu cầu về cung cấp tài liệu, chứng từ và thông tin liên quan đến hoạt động Công ty, BKS đều được Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đáp ứng kịp thời, giải đáp đầy đủ.

### 5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát đánh giá và đề xuất các Công ty Kiểm toán độc lập đáp ứng điều kiện quy định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt.

## IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Chức vụ           | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn                                                                 | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|-------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
| 1   | Văn Hồng Sơn             | Tổng giám đốc     | 14/8/1965           | - Kỹ sư cơ khí<br>- Cao cấp chính trị                                               | 30/3/2022<br>(bổ nhiệm lại)                       |
| 2   | Phạm Quang Trung         | Phó Tổng giám đốc | 30/11/1966          | - Kỹ sư cơ khí<br>- Cao cấp chính trị                                               | 30/3/2022<br>(bổ nhiệm lại)                       |
| 3   | Trần Thắng               | Phó Tổng giám đốc | 17/4/1985           | - Thạc sỹ QTKD<br>- Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện<br>- Trung cấp chính trị          | 12/8/2023                                         |
| 4   | Nghiêm Đức Toàn          | Phó Tổng giám đốc | 25/5/1980           | - Kỹ sư kinh tế thủy lợi; Kỹ sư kỹ thuật công nghệ hóa học<br>- Trung cấp chính trị | 18/9/2024                                         |

**V. Phụ trách Kế toán Công ty**

| Họ và tên      | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn                        | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|----------------|---------------------|--------------------------------------------|---------------------------|
| Nguyễn Thị Sen | 15/1/1973           | - Cử nhân kế toán<br>- Trung cấp chính trị | 01/3/2019                 |

**VI. Đào tạo về quản trị Công ty:** Không có

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty.**

- Danh sách người có liên quan của Công ty: *Phụ lục I đính kèm.*
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục II đính kèm.*
- Giao dịch giữa người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
- Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:
  - Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị trong thời gian 03 năm trở lại đây (tính tại thời điểm báo cáo): *Được nêu tại mục VII.2 của Báo cáo.*
  - Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *Không có.*
  - Các giao dịch khác của Công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc: *Không có.*

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan tại thời điểm lập báo cáo: *Phụ lục III đính kèm.*
- Giao dịch của người nội bộ, người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |           | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |           | Lý do tăng, giảm |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ (%) |                  |
| 1   | Nguyễn Ngọc Thạch         | Người nội bộ             | 136.107                   | 0,36      | 436.107                    | 1,16      | Mua thêm         |

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có. ✓

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Kiểm soát viên;
- Người được UQCBTT;
- Lưu Thư ký, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phùng Ngọc Bộ**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**  
*(Kèm theo Báo cáo quản trị 6 tháng năm 2025 của Công ty)*

Mã chứng khoán: VAF

Tên công ty: Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển

Ngày chốt: 30/06/2025

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty                | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ đối với người nội bộ |
|------|----------------------|------------------------------------------|------------------------------------|-------------|-------------------|---------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------|
| 1    | 2                    | 3                                        | 4                                  | 5           | 6                 | 7       | 8                                    | 9                                                                 | 10                                                                  | 11    | 12                               |
| 1    | Phùng Ngọc Bộ        |                                          | Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty |             |                   |         |                                      | 05/17/2021                                                        |                                                                     |       |                                  |
| 1.01 | Mai Mỹ An            |                                          |                                    |             |                   |         |                                      | 05/17/2021                                                        |                                                                     |       | Vợ                               |
| 1.02 | Phùng Mai Ngọc Châu  |                                          |                                    |             |                   |         |                                      | 05/17/2021                                                        |                                                                     |       | Con đẻ                           |
| 1.03 | Phùng Văn Phú        |                                          |                                    |             |                   |         |                                      | 05/17/2021                                                        |                                                                     |       | Bố đẻ                            |
| 1.04 | Nguyễn Thị Giới      |                                          |                                    |             |                   |         |                                      | 05/17/2021                                                        |                                                                     |       | Mẹ đẻ                            |
| 1.05 | Phạm Thị Đông        |                                          |                                    |             |                   |         |                                      | 05/17/2021                                                        |                                                                     |       | Mẹ vợ                            |
| 1.06 | Phùng Thị Thanh Nhân |                                          |                                    |             |                   |         |                                      | 05/17/2021                                                        |                                                                     |       | Chị gái                          |
| 1.07 | Đỗ Quang Tuyển       |                                          |                                    |             |                   |         |                                      | 05/17/2021                                                        |                                                                     |       | Anh rể                           |
| 1.08 | Phùng Ngọc Tiến      |                                          |                                    |             |                   |         |                                      | 05/17/2021                                                        |                                                                     |       | Anh trai                         |
| 1.09 | Đỗ Thị Thùy          |                                          |                                    |             |                   |         |                                      | 05/17/2021                                                        |                                                                     |       | Chị dâu                          |



*kh*

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân           | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty                                             | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người<br>có liên quan<br>của công ty/<br>người nội bộ | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan<br>của công ty/<br>người nội<br>bộ | Lý do | Mối quan<br>hệ đối với<br>người nội<br>bộ                                                |
|------|-------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------|---------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.10 | Phùng Ngọc Huân               |                                                   |                                                                       |             |                      |         |                                            | 05/17/2021                                                                    |                                                                                       |       | Em trai                                                                                  |
| 1.11 | Lê Thị Châu                   |                                                   |                                                                       |             |                      |         |                                            | 05/17/2021                                                                    |                                                                                       |       | Em dâu                                                                                   |
| 1.12 | Tập đoàn Hóa chất Việt<br>Nam |                                                   |                                                                       |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Ông Phùng<br>Ngọc Bộ là<br>Đại diện<br>vốn của<br>Tập đoàn<br>(27,06%<br>vốn Điều<br>lệ) |
| 2    | Văn Hồng Sơn                  |                                                   | Thành<br>viên Hội<br>đồng<br>quản trị,<br>Tổng<br>giám đốc<br>Công ty |             |                      |         |                                            | 06/30/2016                                                                    |                                                                                       |       |                                                                                          |
| 2.01 | Nguyễn Văn Nghiệp             |                                                   |                                                                       |             |                      |         |                                            | 01/01/2021                                                                    |                                                                                       |       | Bố vợ                                                                                    |
| 2.02 | Nguyễn Thị Uyên               |                                                   | Tổ<br>trưởng<br>Tổ VP -<br>Phoàng<br>VTTH<br>Công ty                  |             |                      |         |                                            | 12/28/2018                                                                    |                                                                                       |       | Vợ                                                                                       |

26

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân           | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty                                                    | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người<br>có liên quan<br>của công ty/<br>người nội bộ | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan<br>của công ty/<br>người nội<br>bộ | Lý do | Mối quan<br>hệ đối với<br>người nội<br>bộ                                         |
|------|-------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------|---------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------------------------------------|
| 2.03 | Văn Hồng Duy                  |                                                   |                                                                              |             |                      |         |                                            | 04/27/2021                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                                                            |
| 2.04 | Văn Hồng Minh                 |                                                   | Nhân<br>viên<br>Phòng<br>VTTH<br>Công ty                                     |             |                      |         |                                            | 06/30/2016                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                                                            |
| 2.05 | Bùi Thị Hải Anh               |                                                   |                                                                              |             |                      |         |                                            | 01/01/2021                                                                    |                                                                                       |       | Con dâu                                                                           |
| 2.06 | Văn Tân Bình                  |                                                   |                                                                              |             |                      |         |                                            | 06/30/2016                                                                    |                                                                                       |       | Em trai                                                                           |
| 2.07 | Tập đoàn Hóa chất Việt<br>Nam |                                                   |                                                                              |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Ông Văn<br>Hồng Sơn<br>là Đại diện<br>vốn của<br>Tập đoàn<br>(15% vốn<br>Điều lệ) |
| 3    | Trần Thắng                    |                                                   | Thành<br>viên Hội<br>đồng<br>quản trị,<br>Phó<br>Tổng<br>giám đốc<br>Công ty |             |                      |         |                                            | 04/14/2023                                                                    |                                                                                       |       |                                                                                   |
| 3.01 | Trần Thảo                     |                                                   |                                                                              |             |                      |         |                                            | 04/14/2023                                                                    |                                                                                       |       | Bố đẻ                                                                             |

26

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân           | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người<br>có liên quan<br>của công ty/<br>người nội bộ | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan<br>của công ty/<br>người nội<br>bộ | Lý do    | Mối quan<br>hệ đối với<br>người nội<br>bộ                                       |
|------|-------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------|-------------|----------------------|---------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 3.02 | Phạm Thị Huyền Thu            |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 04/14/2023                                                                    |                                                                                       |          | Mẹ đẻ                                                                           |
| 3.03 | Trần Ngọc Tâm                 |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 04/14/2023                                                                    |                                                                                       |          | Chị gái                                                                         |
| 3.04 | Trần Thị Minh Nguyệt          |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 04/14/2023                                                                    |                                                                                       |          | Chị gái                                                                         |
| 3.05 | Lê Như Quỳnh                  |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 04/14/2023                                                                    |                                                                                       |          | Vợ                                                                              |
| 3.06 | Trần Bảo Hân                  |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 04/14/2023                                                                    |                                                                                       |          | Con đẻ                                                                          |
| 3.07 | Trần Đức Trí                  |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 04/14/2023                                                                    |                                                                                       |          | Con đẻ                                                                          |
| 3.08 | Nguyễn Đức Giang              |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 04/14/2023                                                                    |                                                                                       |          | Anh rể                                                                          |
| 3.09 | Hà Thị Hoa                    |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 04/14/2023                                                                    |                                                                                       |          | Mẹ vợ                                                                           |
| 3.10 | Lê Thế Duyệt                  |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 04/14/2023                                                                    |                                                                                       |          | Em vợ                                                                           |
| 3.11 | Tập đoàn Hóa chất Việt<br>Nam |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |          | Ông Trần<br>Thắng là<br>Đại diện<br>vốn của<br>Tập đoàn<br>(25% vốn<br>Điều lệ) |
| 4    | Nguyễn Ngọc Thạch             |                                                   | Thành<br>viên<br>HĐQT     |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       | Mua thêm |                                                                                 |
| 4.01 | Nguyễn Hồng Nhung             |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |          | Con đẻ                                                                          |
| 4.02 | Nguyễn Ngọc Ngân              |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |          | Con đẻ                                                                          |

26

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân     | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người<br>có liên quan<br>của công ty/<br>người nội bộ | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan<br>của công ty/<br>người nội<br>bộ | Lý do | Mối quan<br>hệ đối với<br>người nội<br>bộ |
|------|-------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------|-------------|----------------------|---------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------|
| 4.03 | Nguyễn Anh Hoàng        |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                    |
| 4.04 | Nguyễn Đức Bình         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                    |
| 4.05 | Nguyễn Bách Văn         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                    |
| 4.06 | Nguyễn Tuyết Linh       |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                    |
| 4.07 | Nguyễn Anh Tuấn         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Anh ruột                                  |
| 4.08 | Nguyễn Thị Hiền         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Chị dâu                                   |
| 4.09 | Nguyễn Thị Dung         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Chị ruột                                  |
| 4.10 | Lê Ngọc Liên            |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Anh rể                                    |
| 4.11 | Nguyễn Thị Liên         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Chị ruột                                  |
| 4.12 | Đào Ngọc Dung           |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Anh rể                                    |
| 4.13 | Nguyễn Sinh Phú         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Con rể                                    |
| 4.14 | Võ Thái Hoàng           |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Con rể                                    |
| 4.15 | Phạm Thị Hoàng Yến      |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Con dâu                                   |
| 4.16 | Công ty TNHH Hoàng Ngân |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |       | Ông Nguyễn Ngọc Thạch là Tổng Giám đốc    |

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân           | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty             | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ đối với người nội bộ         |
|------|-------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------|-------------|-------------------|---------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------------------|
| 4.17 | Công ty CP Phân lân Ninh Bình |                                          |                                 |             |                   |         |                                      | 12/29/2009                                                        |                                                                     |       | Ông Nguyễn Ngọc Thạch là Thành viên HĐQT |
| 5    | Nguyễn Thị Kim Yến            |                                          | Thành viên độc lập HĐQT Công ty |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       |                                          |
| 5.01 | Trần Ngọc Thọ                 |                                          |                                 |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Chồng                                    |
| 5.02 | Trần Hồng Ngọc                |                                          |                                 |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Con đẻ                                   |
| 5.03 | Trần Minh Thảo                |                                          |                                 |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Con đẻ                                   |
| 5.04 | Vũ Trung Hiếu                 |                                          |                                 |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Con rể                                   |
| 5.05 | Trần Quang Định               |                                          |                                 |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Bố chồng                                 |
| 5.06 | Đinh Thị Bảy                  |                                          |                                 |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Mẹ ruột                                  |
| 5.07 | Nguyễn Thị Kim Oanh           |                                          |                                 |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Chị ruột                                 |
| 5.08 | Nguyễn Xuân Tứ                |                                          |                                 |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Anh rể                                   |
| 5.09 | Nguyễn Quang Huy              |                                          |                                 |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Anh ruột                                 |
| 5.10 | Đàm Thị Thủy                  |                                          |                                 |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Chị dâu                                  |

26

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty                  | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ đối với người nội bộ |
|------|---------------------|------------------------------------------|--------------------------------------|-------------|-------------------|---------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------|
| 5.11 | Nguyễn Quang Thắng  |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Em trai                          |
| 5.12 | Lê Thị Mai          |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Em dâu                           |
| 5.13 | Nguyễn Thị Lợi      |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Em ruột                          |
| 5.14 | Bùi Thanh Sơn       |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/22/2025                                                        |                                                                     |       | Em rể                            |
| 6    | Nguyễn Thị Mạch     |                                          | Kiểm soát viên, Trưởng Ban kiểm soát |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                        |                                                                     |       |                                  |
| 6.01 | Nguyễn Văn Khích    |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                        |                                                                     |       | Bố đẻ                            |
| 6.02 | Nguyễn Thị Tách     |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                        |                                                                     |       | Mẹ đẻ                            |
| 6.03 | Đinh Ngọc Trí       |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                        |                                                                     |       | Chồng                            |
| 6.04 | Bùi Thị Hợi         |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                        |                                                                     |       | Mẹ chồng                         |
| 6.05 | Đinh Ngọc Trung     |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                        |                                                                     |       | Con đẻ                           |
| 6.06 | Đinh Trí Dũng       |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                        |                                                                     |       | Con đẻ                           |
| 6.07 | Nguyễn Xuân Khuyến  |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                        |                                                                     |       | Anh ruột                         |
| 6.08 | Nguyễn Xuân Khuyến  |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                        |                                                                     |       | Anh ruột                         |
| 6.09 | Nguyễn Xuân Khuyến  |                                          |                                      |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                        |                                                                     |       | Anh ruột                         |

*th*

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty      | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ đối với người nội bộ |
|------|------------------------|------------------------------------------|--------------------------|-------------|-------------------|---------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------|
| 6.10 | Trịnh Thị Tâm          |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                       |                                                                    |       | Chị dâu                          |
| 6.11 | Phạm Thị Tuyết         |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                       |                                                                    |       | Chị dâu                          |
| 6.12 | Đinh Thị Thu Hương     |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 04/25/2022                                                       |                                                                    |       | Chị dâu                          |
| 7    | Nguyễn Xuân Long       |                                          | Kiểm soát viên           |             |                   |         |                                      | 04/23/2024                                                       |                                                                    |       |                                  |
| 7.01 | Trương Thị Nhài Ngọc   |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 04/23/2024                                                       |                                                                    |       | Vợ                               |
| 7.02 | Nguyễn Ngọc Phương Anh |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 04/23/2024                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                           |
| 7.03 | Nguyễn Văn Ngũ         |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 04/23/2024                                                       |                                                                    |       | Bố đẻ                            |
| 7.04 | Lê Thị Minh Thái       |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 04/23/2024                                                       |                                                                    |       | Mẹ đẻ                            |
| 7.05 | Trương Văn Kiệt        |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 04/23/2024                                                       |                                                                    |       | Bố vợ                            |
| 7.06 | Nguyễn Thị Lý          |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 04/23/2024                                                       |                                                                    |       | Mẹ vợ                            |
| 7.07 | Nguyễn Thị Hoa Phượng  |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 04/23/2024                                                       |                                                                    |       | Em gái                           |
| 8    | Nguyễn Thị Sơn         |                                          | Thành viên ban kiểm soát |             |                   |         |                                      | 28/06/2020                                                       |                                                                    |       |                                  |
| 8.01 | Nguyễn Văn Hà          |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 28/06/2020                                                       |                                                                    |       | Bố đẻ                            |
| 8.02 | Phạm Thị Thò           |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 28/06/2020                                                       |                                                                    |       | Mẹ đẻ                            |
| 8.03 | Phạm Văn Ngộ           |                                          |                          |             |                   |         |                                      | 28/06/2020                                                       |                                                                    |       | Bố Chồng                         |

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân    | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người<br>có liên quan<br>của công ty/<br>người nội bộ | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan<br>của công ty/<br>người nội<br>bộ | Lý do | Mối quan<br>hệ đối với<br>người nội<br>bộ |
|------|------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------|-------------|----------------------|---------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------|
| 8.04 | Trịnh Thị Thân         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 28/06/2020                                                                    |                                                                                       |       | Mẹ chồng                                  |
| 8.05 | Phạm Hồng Thái         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 28/06/2020                                                                    |                                                                                       |       | Chồng                                     |
| 8.06 | Phạm Nguyễn<br>Ánh Thư |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 28/06/2020                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                    |
| 8.07 | Nguyễn Trung Thành     |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 28/06/2020                                                                    |                                                                                       |       | Anh trai                                  |
| 8.08 | Nguyễn Thanh Tâm       |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 28/06/2020                                                                    |                                                                                       |       | Anh trai                                  |
| 8.09 | Đinh Thị Kim Thoa      |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 28/06/2020                                                                    |                                                                                       |       | Chị dâu                                   |
| 8.10 | Hà Thị Bích            |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 28/06/2020                                                                    |                                                                                       |       | Chị dâu                                   |
| 9    | Phạm Quang Trung       |                                                   | Phó<br>Tổng<br>giám đốc   |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       |                                           |
| 9.01 | Lê Thị Thực            |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       | Mẹ ruột                                   |
| 9.02 | Vũ Bảo Lộc             |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       | Bố vợ                                     |
| 9.03 | Lê Thị Châu            |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       | Mẹ vợ                                     |
| 9.04 | Vũ Thị Kim Liên        |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       | Vợ                                        |
| 9.05 | Phạm Thu Phương        |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                    |
| 9.06 | Phạm Việt Khoa         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                    |

th

| STT   | Tên tổ chức/cá nhân      | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty            | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người<br>có liên quan<br>của công ty/<br>người nội bộ | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan<br>của công ty/<br>người nội<br>bộ | Lý do | Mối quan<br>hệ đối với<br>người nội<br>bộ |
|-------|--------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------|----------------------|---------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------|
| 9.07  | Phạm Quốc Tuấn           |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       | Anh ruột                                  |
| 9.08  | Phạm Thị Thùy            |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       | Chị ruột                                  |
| 9.09  | Đỗ Thị Thọ               |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       | Chị dâu                                   |
| 9.10  | Nguyễn Bá Cường          |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       | Anh rể                                    |
| 9.11  | Nguyễn Tuấn Cường        |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 11/26/2010                                                                    |                                                                                       |       | Con rể                                    |
| 10    | <b>Nghiêm Đức Toàn</b>   |                                                   | <b>Phó<br/>Tổng<br/>giám<br/>đốc</b> |             |                      |         |                                            | <b>09/18/2024</b>                                                             |                                                                                       |       |                                           |
| 10.01 | Ngô Thị Tôn              |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 09/18/2024                                                                    |                                                                                       |       | Mẹ đẻ                                     |
| 10.02 | Nghiêm Thị Nhữ           |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 09/18/2024                                                                    |                                                                                       |       | Chị gái                                   |
| 10.03 | Nghiêm Đức Tuấn          |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 09/18/2024                                                                    |                                                                                       |       | Anh trai                                  |
| 10.04 | Nghiêm Thị Nhung         |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 09/18/2024                                                                    |                                                                                       |       | Chị gái                                   |
| 10.05 | Nghiêm Đức Dũng          |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 09/18/2024                                                                    |                                                                                       |       | Em trai                                   |
| 10.06 | Phạm Thị Thu Hương       |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 09/18/2024                                                                    |                                                                                       |       | Vợ                                        |
| 10.07 | Nghiêm Đức Quang<br>Đăng |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 09/18/2024                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                    |
| 10.08 | Nghiêm Diệp Xuân         |                                                   |                                      |             |                      |         |                                            | 09/18/2024                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                    |

26

| STT   | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty                                              | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ đối với người nội bộ |
|-------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------|---------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------|
| 10.09 | Phạm Đức Minh       |                                          |                                                                  |             |                   |         |                                      | 09/18/2024                                                       |                                                                    |       | Anh rể                           |
| 10.10 | Nguyễn Hồng Vân     |                                          |                                                                  |             |                   |         |                                      | 09/18/2024                                                       |                                                                    |       | Em dâu                           |
| 10.11 | Kiều Thị Chúc       |                                          |                                                                  |             |                   |         |                                      | 09/18/2024                                                       |                                                                    |       | Mẹ vợ                            |
| 11    | Nguyễn Thị Sen      |                                          | Phụ trách Kế toán Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin |             |                   |         |                                      | 07/01/2017                                                       |                                                                    |       |                                  |
| 11.01 | Nguyễn Huy Du       |                                          |                                                                  |             |                   |         |                                      | 07/01/2017                                                       |                                                                    |       | Bố đẻ                            |
| 11.02 | Đỗ Thị Muôn         |                                          |                                                                  |             |                   |         |                                      | 07/01/2017                                                       |                                                                    |       | Mẹ đẻ                            |
| 11.03 | Phạm Văn Tùng       |                                          |                                                                  |             |                   |         |                                      | 07/01/2017                                                       |                                                                    |       | Chồng                            |
| 11.04 | Phạm Quang Sơn      |                                          |                                                                  |             |                   |         |                                      | 07/01/2017                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                           |
| 11.05 | Lê Thị Vân Anh      |                                          |                                                                  |             |                   |         |                                      | 07/01/2017                                                       |                                                                    |       | Con dâu                          |
| 11.06 | Phạm Bảo Lâm        |                                          |                                                                  |             |                   |         |                                      | 07/01/2017                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                           |
| 11.07 | Nguyễn Thị Thu Thủy |                                          |                                                                  |             |                   |         |                                      | 07/01/2017                                                       |                                                                    |       | Em ruột                          |

| STT   | Tên tổ chức/cá nhân     | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty                                      | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người<br>có liên quan<br>của công ty/<br>người nội bộ | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan<br>của công ty/<br>người nội<br>bộ | Lý do | Mối quan<br>hệ đối với<br>người nội<br>bộ |
|-------|-------------------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------|----------------------|---------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------|
| 11.08 | Nguyễn Xuân Trường      |                                                   |                                                                |             |                      |         |                                            | 07/01/2017                                                                    |                                                                                       |       | Em rể                                     |
| 11.09 | Nguyễn Thị Hạ           |                                                   |                                                                |             |                      |         |                                            | 07/01/2017                                                                    |                                                                                       |       | Em dâu                                    |
| 12    | Nguyễn Thị Thúy<br>Hằng |                                                   | Người<br>phụ<br>trách<br>quản trị<br>kiêm<br>Thư ký<br>Công ty |             |                      |         |                                            | 06/01/2025                                                                    |                                                                                       |       |                                           |
| 12.01 | Lý Anh Đức              |                                                   |                                                                |             |                      |         |                                            | 06/01/2025                                                                    |                                                                                       |       | Chồng                                     |
| 12.02 | Lý Bảo Châm             |                                                   |                                                                |             |                      |         |                                            | 06/01/2025                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                    |
| 12.03 | Lý Bá Minh Trí          |                                                   |                                                                |             |                      |         |                                            | 06/01/2025                                                                    |                                                                                       |       | Con đẻ                                    |
| 12.04 | Nguyễn Đức Nhung        |                                                   |                                                                |             |                      |         |                                            | 06/01/2025                                                                    |                                                                                       |       | Bố đẻ                                     |
| 12.05 | Bùi Thị Liệp            |                                                   |                                                                |             |                      |         |                                            | 06/01/2025                                                                    |                                                                                       |       | Mẹ đẻ                                     |
| 12.06 | Nguyễn Thị Hải          |                                                   |                                                                |             |                      |         |                                            | 06/01/2025                                                                    |                                                                                       |       | Em gái                                    |
| 12.07 | Phạm Bá Lâm             |                                                   |                                                                |             |                      |         |                                            | 06/01/2025                                                                    |                                                                                       |       | Em rể                                     |
| 12.08 | Lý Bá Phách             |                                                   |                                                                |             |                      |         |                                            | 06/01/2025                                                                    |                                                                                       |       | Bố chồng                                  |
| 12.09 | Phạm Thị Lan Phương     |                                                   |                                                                |             |                      |         |                                            | 06/01/2025                                                                    |                                                                                       |       | Mẹ chồng                                  |

| STT   | Tên tổ chức/cá nhân        | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ đối với người nội bộ           |
|-------|----------------------------|------------------------------------------|---------------------|-------------|-------------------|---------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------|
| 13    | Tập đoàn Hóa chất Việt Nam |                                          |                     |             |                   |         |                                      | 12/29/2009                                                       |                                                                    |       | Công ty mẹ                                 |
| 13.01 | Ông Phùng Quang Hiệp       |                                          |                     |             |                   |         |                                      | 08/02/2024                                                       |                                                                    |       | Chủ tịch HĐQT Tập đoàn hóa chất Việt Nam   |
| 13.02 | Bà Nguyễn Thị Thu Bình     |                                          |                     |             |                   |         |                                      | 02/15/2024                                                       |                                                                    |       | Thành viên HĐQT Tập đoàn hóa chất Việt Nam |
| 13.03 | Ông Hoàng Mạnh Thắng       |                                          |                     |             |                   |         |                                      | 12/10/2020                                                       |                                                                    |       | Thành viên HĐQT Tập đoàn hóa chất Việt Nam |
| 13.04 | Ông Nguyễn Tuấn Minh       |                                          |                     |             |                   |         |                                      | 06/20/2024                                                       |                                                                    |       | Thành viên HĐQT Tập đoàn hóa chất Việt Nam |
| 13.05 | Ông Chu Văn Giáp           |                                          |                     |             |                   |         |                                      | 08/01/2024                                                       |                                                                    |       | Thành viên HĐQT Tập đoàn hóa chất Việt Nam |

h

| STT   | Tên tổ chức/cá nhân                            | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người<br>có liên quan<br>của công ty/<br>người nội bộ | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan<br>của công ty/<br>người nội<br>bộ | Lý do                             | Mối quan<br>hệ đối với<br>người nội<br>bộ                                                     |
|-------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------|-------------|----------------------|---------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 13.06 | Ông Nguyễn Hữu Tú                              |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 01/15/2025                                                                    |                                                                                       |                                   | Thành viên<br>HĐTV Tập<br>đoàn hóa<br>chất Việt<br>Nam                                        |
| 13.07 | Ông Nguyễn Hữu Tú                              |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 08/01/2024                                                                    |                                                                                       |                                   | Tổng Giám<br>đốc –<br>Người đại<br>diện theo<br>Pháp luật<br>Tập đoàn<br>hóa chất<br>Việt Nam |
| 14    | Công ty TNHH Hoàng<br>Ngân                     |                                                   |                           |             |                      |         |                                            | 12/29/2009                                                                    |                                                                                       |                                   | Cổ đông<br>lớn                                                                                |
| 15    | Công ty TNHH MTV<br>Apatit Việt Nam            |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                                                                            |
| 16    | Công ty TNHH Hóa chất<br>và Muối mỏ Việt Lào   |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                                                                            |
| 17    | Công ty TNHH MTV<br>Đạm Ninh Bình              |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                                                                            |
| 18    | Công ty Cổ phần Phân<br>đạm và Hóa chất Hà Bắc |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                                                                            |
| 19    | Công ty Cổ phần Hơi kỹ<br>nghệ Que hàn         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                                                                            |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                       | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người<br>có liên quan<br>của công ty/<br>người nội bộ | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan<br>của công ty/<br>người nội<br>bộ | Lý do                             | Mối quan<br>hệ đối với<br>người nội<br>bộ |
|-----|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------|-------------|----------------------|---------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------|
| 20  | Công ty Cổ phần DAP –<br>Vinachem                         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 21  | Công ty Cổ phần Hóa<br>chất Cơ bản Miền Nam               |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 22  | Công ty Cổ phần DAP<br>số 2 – Vinachem                    |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 23  | Công ty Cổ phần Phân<br>bón Miền Nam                      |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 24  | Công ty Cổ phần Supe<br>Phốt phát và Hóa chất<br>Lâm Thao |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 25  | Công ty Cổ phần Bột<br>giặt LIX                           |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 26  | Công ty Cổ phần Pin Ấc<br>quy Miền Nam                    |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 27  | Công ty Cổ phần Phân<br>Lân Ninh Bình                     |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 28  | Công ty Cổ phần Hóa<br>chất Việt Trì                      |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 29  | Công ty Cổ phần Công<br>nghiệp Cao su Miền<br>Nam         |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty | Số Giấy NSH | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở<br>chính/Địa chỉ liên<br>hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người<br>có liên quan<br>của công ty/<br>người nội bộ | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan<br>của công ty/<br>người nội<br>bộ | Lý do                             | Mối quan<br>hệ đối với<br>người nội<br>bộ |
|-----|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------|-------------|----------------------|---------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------|
| 30  | Công ty Cổ phần Cao su<br>Đà Nẵng                  |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 31  | Công ty Cổ phần Phân<br>bón Bình Điền              |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 32  | Công ty Cổ phần Xà<br>Phông Hà Nội                 |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 33  | Công ty Cổ phần Phân<br>bón và Hóa chất Cần<br>Thơ |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 34  | Công ty Cổ phần Thuốc<br>sát trùng Việt Nam        |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 35  | Viện Hóa học công<br>nghiệp Việt Nam               |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |
| 36  | Trường cao đẳng Công<br>nghiệp Hóa chất            |                                                   |                           |             |                      |         |                                            |                                                                               |                                                                                       | Chịu chung<br>một sự kiểm<br>soát | Cùng công<br>ty mẹ                        |

th

**PHỤ LỤC II**

**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

(Kèm theo Báo cáo quản trị 6 tháng năm 2025 của Công ty)

| STT | Tổ chức/cá nhân         | Mối quan hệ liên quan với Công ty                                                                                                                                                                                                                  | Số Giấy NSH, ngày cấp/nơi cấp                       | Địa chỉ trụ sở chính                                                      | Thời điểm giao dịch với Công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua                                                                                         | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch                                                                                                                                               | Ghi chú |
|-----|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Công ty TNHH Hoàng Ngân | Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển; người có liên quan của Ông Nguyễn Ngọc Thạch - Thành viên HĐQT Công ty CP Phân lân nung chảy Văn Điển (Ông Nguyễn Ngọc Thạch là Chủ tịch HĐQT-Tổng giám đốc Công ty TNHH Hoàng Ngân). | Số<br>2700271351<br>ngày 26/6/2014 tại<br>Ninh Bình | Số 02, Vũ Duy Thanh, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình | Trong năm 2025                  | Quyết định số 11/QĐ-HĐQT ngày 07/02/2025 của Hội đồng quản trị.                                                                             | 1- Thuê dịch vụ vận chuyển hàng hóa, Số lượng: theo nhu cầu<br>2- Thuê dịch vụ thuê kho chứa hàng, Số lượng, địa điểm: khu vực Quy Nhơn, Hòn Khói, TP. Hồ Chí Minh, Bà Rịa – Vũng Tàu    |         |
|     |                         |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                     |                                                                           |                                 | Quyết định số 17/QĐ-HĐQT ngày 27/02/2025 của Hội đồng quản trị.                                                                             | Hợp đồng tiêu thụ phân bón năm 2025.<br>Chủng loại: Phân bón Văn Điển.<br>Số lượng (dự kiến): Phân lân Văn Điển các loại: 35.000 tấn ± 5%;<br>Phân NPK Văn Điển các loại: 1.200 tấn ± 5% |         |
|     |                         |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                     |                                                                           |                                 | - Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông.<br>- Nghị quyết số 56/QĐ-HĐQT ngày 13/05/2025 của Hội đồng quản trị | Nhận cổ tức năm 2024: 9.215.597.000 VNĐ ngày 10/06/2025                                                                                                                                  |         |



12

| STT | Tổ chức/cá nhân                                  | Mối quan hệ liên quan với Công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp/nơi cấp           | Địa chỉ trụ sở chính                                                  | Thời điểm giao dịch với Công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua                                                                                         | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch                                                                          | Ghi chú                                                                             |
|-----|--------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 2   | Tập đoàn hóa chất Việt Nam                       | Công ty mẹ                        | 0100100061; ngày 29/08/2014; Sở KHĐT HN | 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội                                      | Trong năm 2025                  | - Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông.<br>- Nghị quyết số 56/QĐ-HĐQT ngày 13/05/2025 của Hội đồng quản trị | Nhận cổ tức năm 2024: 25.256.887.000 VNĐ ngày 10/06/2025                                                            |                                                                                     |
| 3   | Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam                 | Chịu chung một sự kiểm soát       | 5300100276                              | Đại lộ Trần Hưng Đạo, Tổ 19, Phường Cam Đường, Tỉnh Lào Cai.          | Trong năm 2025                  |                                                                                                                                             | Mua nguyên liệu phục vụ sản xuất theo hợp đồng số: 07/HĐ-APT ngày 07/01/2025                                        |                                                                                     |
| 4   | Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam | Công ty liên kết của Công ty mẹ   | 305083191                               | 130 Trần Hưng Đạo, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh | Trong năm 2025                  | Quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 23/01/2025 của Hội đồng quản trị.                                                                             | - Số lượng: dự kiến 45.000 tấn ± 5%<br>- Dự kiến doanh thu/Tổng giá trị tài sản: 220,282 tỷ đồng/681,108 tỷ = 32,3% |  |
| 5   | Trường cao đẳng Công nghiệp Hóa chất             | Chịu chung một sự kiểm soát       | 2600561314                              | Khu 4, Xã Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ                                      | Trong năm 2025                  |                                                                                                                                             | Chi phí đào tạo: 288.000.000 đồng                                                                                   |                                                                                     |
| 6   | Trung tâm thông tin KHKT Hóa chất                | Chịu chung một sự kiểm soát       | 0100100061-005                          | Số 2 Phạm Ngũ Lão, Hà Nội                                             | Trong năm 2025                  |                                                                                                                                             | Hợp đồng giao dịch: 82.500.000 đồng                                                                                 |                                                                                     |
| 7   | Công ty cổ phần Thiết kế CN Hóa chất             | Công ty liên kết của Công ty mẹ   | 100103520                               | 21A phố Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội                         | Trong năm 2025                  |                                                                                                                                             | Hợp đồng giao dịch: 300.000.000 đồng                                                                                |                                                                                     |

✓

**PHỤ LỤC III**  
**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**  
*(Kèm theo Báo cáo quản trị 6 tháng năm 2025 của Công ty)*

Mã chứng khoán: VAF

Tên công ty: Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển

Ngày chốt: 30/06/2025

| STT  | Họ và tên            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty                | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|----------------------|------------------------------------------|------------------------------------|-----------------|-------------------|---------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1    | 2                    | 3                                        | 4                                  | 5               | 6                 | 7       | 8                                    | 9                          | 10                            | 11      |
| 1    | Phùng Ngọc Bộ        |                                          | Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty |                 |                   |         |                                      | 0                          | 0%                            |         |
| 1.01 | Mai Mỹ An            |                                          |                                    |                 |                   |         |                                      | 0                          | 0%                            |         |
| 1.02 | Phùng Mai Ngọc Châu  |                                          |                                    |                 |                   |         |                                      | 0                          | 0%                            |         |
| 1.03 | Phùng Văn Phú        |                                          |                                    |                 |                   |         |                                      | 0                          | 0%                            |         |
| 1.04 | Nguyễn Thị Giới      |                                          |                                    |                 |                   |         |                                      | 0                          | 0%                            |         |
| 1.05 | Phạm Thị Đông        |                                          |                                    |                 |                   |         |                                      | 0                          | 0%                            |         |
| 1.06 | Phùng Thị Thanh Nhân |                                          |                                    |                 |                   |         |                                      | 0                          | 0%                            |         |
| 1.07 | Đỗ Quang Tuyển       |                                          |                                    |                 |                   |         |                                      | 0                          | 0%                            |         |
| 1.08 | Phùng Ngọc Tiến      |                                          |                                    |                 |                   |         |                                      | 0                          | 0%                            |         |
| 1.09 | Đỗ Thị Thùy          |                                          |                                    |                 |                   |         |                                      | 0                          | 0%                            |         |
| 1.10 | Phùng Ngọc Huân      |                                          |                                    |                 |                   |         |                                      | 0                          | 0%                            |         |



*Handwritten signature/initials.*

| STT  | Họ và tên                     | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty                                             | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa<br>chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi chú |
|------|-------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------|---------|-----------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 1.11 | Lê Thị Châu                   |                                                      |                                                                       |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 1.12 | Tập đoàn Hóa chất Việt<br>Nam |                                                      |                                                                       |                 |                      |         |                                         | 25,256,887                       | 67.06%                                 |         |
| 2    | Văn Hồng Sơn                  |                                                      | Thành<br>viên Hội<br>đồng<br>quản trị,<br>Tổng<br>giám đốc<br>Công ty |                 |                      |         |                                         | 16,274                           | 0.04%                                  |         |
| 2.01 | Nguyễn Văn Nghiệp             |                                                      |                                                                       |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 2.02 | Nguyễn Thị Uyên               |                                                      | Tổ<br>trưởng<br>Tổ VP -<br>Phòng<br>VTTH<br>Công ty                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 2.03 | Văn Hồng Duy                  |                                                      |                                                                       |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 2.04 | Văn Hồng Minh                 |                                                      | Nhân<br>viên<br>Phòng<br>VTTH<br>Công ty                              |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 2.05 | Bùi Thị Hải Anh               |                                                      |                                                                       |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 2.06 | Văn Tân Bình                  |                                                      |                                                                       |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |

th

| STT  | Họ và tên                     | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty                                                    | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa<br>chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi chú |
|------|-------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------|---------|-----------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 2.07 | Tập đoàn Hóa chất Việt<br>Nam |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 25,256,887                       | 67.06%                                 |         |
| 3    | Trần Thắng                    |                                                      | Thành<br>viên Hội<br>đồng<br>quản trị,<br>Phó<br>Tổng<br>giám đốc<br>Công ty |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 3.01 | Trần Thảo                     |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 3.02 | Phạm Thị Huyền Thu            |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 3.03 | Trần Ngọc Tâm                 |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 3.04 | Trần Thị Minh Nguyệt          |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 3.05 | Lê Như Quỳnh                  |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 3.06 | Trần Bảo Hân                  |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 3.07 | Trần Đức Trí                  |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 3.08 | Nguyễn Đức Giang              |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 3.09 | Hà Thị Hoa                    |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 3.10 | Lê Thế Duyệt                  |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 3.11 | Tập đoàn Hóa chất Việt<br>Nam |                                                      |                                                                              |                 |                      |         |                                         | 25,256,887                       | 67.06%                                 |         |
| 4    | Nguyễn Ngọc Thạch             |                                                      | Thành<br>viên<br>HĐQT                                                        |                 |                      |         |                                         | 436,107                          | 1.16%                                  |         |

[illegible]

| STT  | Họ và tên           | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty                              | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa<br>chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi chú |
|------|---------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------|----------------------|---------|-----------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 5.02 | Trần Hồng Ngọc      |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.03 | Trần Minh Thảo      |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.04 | Vũ Trung Hiếu       |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.05 | Trần Quang Định     |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.06 | Đinh Thị Bảy        |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.07 | Nguyễn Thị Kim Oanh |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.08 | Nguyễn Xuân Tứ      |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.09 | Nguyễn Quang Huy    |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.10 | Đàm Thị Thủy        |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.11 | Nguyễn Quang Thắng  |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.12 | Lê Thị Mai          |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.13 | Nguyễn Thị Lợi      |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 5.14 | Bùi Thanh Sơn       |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 6    | Nguyễn Thị Mạch     |                                                      | Kiểm<br>soát<br>viên,<br>Trưởng<br>Ban<br>kiểm<br>soát |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 6.01 | Nguyễn Văn Khích    |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 6.02 | Nguyễn Thị Tách     |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 6.03 | Đinh Ngọc Trí       |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 6.04 | Bùi Thị Hợi         |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 6.05 | Đinh Ngọc Trung     |                                                      |                                                        |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |

| STT  | Họ và tên                 | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa<br>chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi chú                                  |
|------|---------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------|----------------------|---------|-----------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------|
| 6.06 | Đinh Trí Dũng             |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |                                          |
| 6.07 | Nguyễn Xuân Khuyến        |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     | Lao động<br>tự do tại<br>Cộng hòa<br>Séc |
| 6.08 | Nguyễn Xuân Khuyến        |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     | Lao động<br>tự do tại<br>Cộng hòa<br>Séc |
| 6.09 | Nguyễn Xuân Khuyến        |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |                                          |
| 6.10 | Trịnh Thị Tâm             |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     | Lao động<br>tự do tại<br>Cộng hòa<br>Séc |
| 6.11 | Phạm Thị Tuyết            |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     | Lao động<br>tự do tại<br>Cộng hòa<br>Séc |
| 6.12 | Đinh Thị Thu Hương        |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |                                          |
| 7    | Nguyễn Xuân Long          |                                                      | Kiểm<br>soát viên         |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |                                          |
| 7.01 | Trương Thị Nhài Ngọc      |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |                                          |
| 7.02 | Nguyễn Ngọc Phương<br>Anh |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     | Còn nhỏ                                  |
| 7.03 | Nguyễn Văn Ngũ            |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |                                          |
| 7.04 | Lê Thị Minh Thái          |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |                                          |
| 7.05 | Trương Văn Kiệt           |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |                                          |
| 7.06 | Nguyễn Thị Lý             |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |                                          |

✓

| STT  | Họ và tên              | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty         | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa<br>chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi chú |
|------|------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------|----------------------|---------|-----------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 7.07 | Nguyễn Thị Hoa Phượng  |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 8    | Nguyễn Thị Sơn         |                                                      | Thành<br>viên ban<br>kiểm<br>soát |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 8.01 | Nguyễn Văn Hà          |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 8.02 | Phạm Thị Thò           |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 8.03 | Phạm Văn Ng            |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 8.04 | Trịnh Thị Thân         |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 8.05 | Phạm Hồng Thái         |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 8.06 | Phạm Nguyễn<br>Ánh Thư |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     | Còn nhỏ |
| 8.07 | Nguyễn Trung Thành     |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 8.08 | Nguyễn Thanh Tâm       |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 8.09 | Đinh Thị Kim Thoa      |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 8.10 | Hà Thị Bích            |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 9    | Phạm Quang Trung       |                                                      | Phó<br>Tổng<br>giám đốc           |                 |                      |         |                                         | 2,225                            | 0.006%                                 |         |
| 9.01 | Lê Thị Thục            |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 9.02 | Vũ Bảo Lộc             |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 9.03 | Lê Thị Châu            |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 9.04 | Vũ Thị Kim Liên        |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 9.05 | Phạm Thu Phương        |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 9.06 | Phạm Việt Khoa         |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 9.07 | Phạm Quốc Tuấn         |                                                      |                                   |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |

15

| STT   | Họ và tên              | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty            | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa<br>chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi chú |
|-------|------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------|---------|-----------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 9.08  | Phạm Thị Thùy          |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 9.09  | Đỗ Thị Thọ             |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 9.10  | Nguyễn Bá Cường        |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 9.11  | Nguyễn Tuấn Cường      |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 10    | <b>Nghiêm Đức Toàn</b> |                                                      | <b>Phó<br/>Tổng<br/>giám<br/>đốc</b> |                 |                      |         |                                         | <b>89,376</b>                    | <b>0.237%</b>                          |         |
| 10.01 | Ngô Thị Tôn            |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 10.02 | Nghiêm Thị Nhữ         |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 10.03 | Nghiêm Đức Tuấn        |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 10.04 | Nghiêm Thị Nhung       |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 1,010,024                        | 2.682%                                 |         |
| 10.05 | Nghiêm Đức Dũng        |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 10.06 | Phạm Thị Thu Hương     |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 15,660                           | 0.041%                                 |         |
| 10.07 | Nghiêm Đức Quang Đăng  |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     | Còn nhỏ |
| 10.08 | Nghiêm Diệp Xuân       |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     | Còn nhỏ |
| 10.09 | Phạm Đức Minh          |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 10.10 | Nguyễn Hồng Vân        |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 10.11 | Kiều Thị Chúc          |                                                      |                                      |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |

| STT   | Họ và tên               | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty                                                                | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa<br>chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi chú |
|-------|-------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------|---------|-----------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 11    | Nguyễn Thị Sen          |                                                      | Phụ<br>trách Kế<br>toán<br>Công ty,<br>Người<br>được ủy<br>quyền<br>công bố<br>thông tin |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 11.01 | Nguyễn Huy Du           |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 11.02 | Đỗ Thị Muôn             |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 11.03 | Phạm Văn Tùng           |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 11.04 | Phạm Quang Sơn          |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 11.05 | Lê Thị Vân Anh          |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 11.06 | Phạm Bảo Lâm            |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 11.07 | Nguyễn Thị Thu Thủy     |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 11.08 | Nguyễn Xuân Trường      |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 11.09 | Nguyễn Thị Hạ           |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 12    | Nguyễn Thị Thúy<br>Hằng |                                                      | Người<br>phụ<br>trách<br>quản trị<br>kiêm<br>Thư ký<br>Công ty                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 12.01 | Lý Anh Đức              |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 12.02 | Lý Bảo Châm             |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     | Còn nhỏ |
| 12.03 | Lý Bá Minh Trí          |                                                      |                                                                                          |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     | Còn nhỏ |

| STT   | Họ và tên           | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán<br>(nếu có) | Chức vụ<br>tại công<br>ty | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa<br>chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi chú |
|-------|---------------------|------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------|----------------------|---------|-----------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------|---------|
| 12.04 | Nguyễn Đức Nhung,   |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 12.05 | Bùi Thị Liệp        |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 12.06 | Nguyễn Thị Hải      |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 12.07 | Phạm Bá Lâm         |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 12.08 | Lý Bá Phách         |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |
| 12.09 | Phạm Thị Lan Phương |                                                      |                           |                 |                      |         |                                         | 0                                | 0%                                     |         |

26